

Số: 1357/KLTr-SYT

Quảng Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2019

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh; công tác tổ chức cán bộ; quản lý trang thiết bị y tế; quản lý và sử dụng vắc xin, sinh phẩm; niêm yết và thu giá dịch vụ tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn và Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh

Thực hiện Quyết định số 235/QĐ-SYT ngày 10/5/2019 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Bình về việc thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh; công tác tổ chức cán bộ; quản lý trang thiết bị y tế; quản lý và sử dụng vắc xin, sinh phẩm; niêm yết và thu giá dịch vụ tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn và Trung tâm Y tế huyện Quảng. Thời kỳ thanh tra năm 2017, 2018 và các thời kỳ có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 30/6/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Y tế kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh và Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn được thành lập theo Quyết định số 3904/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Bình trên cơ sở đổi tên Trung tâm Y tế dự phòng, bổ sung chức năng khám, chữa bệnh và chuyển giao Trạm Y tế xã. Trung tâm Y tế có nhiệm vụ cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

Tháng 3/2017 Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn tiếp nhận bàn giao 16 Trạm Y tế xã, phường từ UBND thị xã Ba Đồn; Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh tiếp nhận bàn giao 15 Trạm Y tế xã, thị trấn từ UBND huyện Quảng Ninh. Đầu năm 2019 các Trung tâm Dân số huyện, thị xã sát nhập vào Trung tâm Y tế theo Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình.

Tổ chức bộ máy của Trung tâm Y tế thực hiện theo Quyết định số 105/QĐ-SYT ngày 05/3/2019 của Sở Y tế, gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc với 01 phòng chức năng (Phòng HC-TH), 4 khoa, phòng chuyên môn (Khoa KSBT, Khoa YTCC, Khoa CLS-Dược và Phòng Dân số) và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (TTYT Ba Đồn 16 Trạm Y tế, TTYT Quảng Ninh

15 Trạm Y tế). Ngoài ra các Trung tâm Y tế còn có 01 Phòng khám Đa khoa.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

A. Về công tác tổ chức cán bộ:

1. Tình hình sử dụng biên chế:

1.1. Tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn

Kết quả thực hiện biên chế các năm như sau:

Năm	Biên chế được giao				Thực hiện					
	Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó				
		CC, VC Do NS chi trả	VC Tự đảm bảo chi phí	HĐ 68		Công chức	Viên chức do NS chi trả	VC Tự đảm bảo chi phí	HĐ 68	HĐL Đ
Năm 2017	135	128	05	02	133	01	120		02	10
Năm 2018	135	128	05	02	131	01	115		02	13

- Tổng số công chức, viên chức và hợp đồng 68 năm 2017 là 123 người (chiếm 91,1%); năm 2018 là 118 người (chiếm 87,4%). Chỉ tiêu biên chế viên chức tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên trong 2 năm đơn vị không thực hiện tuyển dụng nhưng vẫn hợp đồng lao động.

- Kiểm tra tại 5 Trạm Y tế xã (Trạm Y tế xã Quảng Minh, Trạm Y tế xã Quảng Văn, Trạm Y tế phường Quảng Thuận, Trạm Y tế xã Quảng Thủy và Trạm Y tế xã Quảng Tân): Nhân lực tại các Trạm Y tế được bố trí tối thiểu 5 biên chế (không tính chuyên trách DS) và đảm bảo cơ cấu theo 5 nhóm chức danh chuyên môn như trong hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

1.2. Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh

Kết quả thực hiện biên chế các năm như sau:

Năm	Biên chế được giao				Thực hiện					
	Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó				
		CC, VC Do NS chi trả	VC Tự đảm bảo chi phí	HĐ 68		Công chức	Viên chức do NS chi trả	VC Tự đảm bảo chi phí	HĐ 68	HĐL Đ
Năm 2017	127	121	04	02	124	01	111	0	02	10

Năm 2018	127	121	04	02	127	01	116	0	02	08
-------------	-----	-----	----	----	-----	----	-----	---	----	----

- Tổng số công chức, viên chức và hợp đồng 68 năm 2017 là 114 người (chiếm 89,76%); năm 2018 là 119 người (chiếm 93,7%). Chỉ tiêu biên chế viên chức tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên trong 2 năm đơn vị không thực hiện tuyển dụng nhưng vẫn hợp đồng lao động.

- Kiểm tra tại 6 Trạm Y tế xã (Trạm Y tế xã Lương Ninh, Trạm Y tế xã Vĩnh Ninh, Trạm Y tế xã Hàm Ninh, Trạm Y tế thị trấn Quán Hàu, Trạm Y tế xã Gia Ninh và Trạm Y tế xã Hải Ninh): Nhân lực tại các Trạm Y tế được bố trí tối thiểu 5 biên chế (không tính chuyên trách DS) và đảm bảo cơ cấu theo 5 nhóm chức danh chuyên môn như trong hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

2. Công tác quản lý hồ sơ công chức, viên chức, người lao động:

Tại thời điểm thanh tra, các đơn vị đều có túi hồ sơ quản lý cho từng viên chức và người lao động. Việc cập nhật bổ sung hồ sơ viên chức, người lao động được thực hiện thường xuyên qua các năm.

a) *Trung tâm y tế thị xã Ba Đồn*: Quản lý 151 hồ sơ viên chức và người lao động, trong đó có 141 hồ sơ viên chức sự nghiệp, 06 hồ sơ hợp đồng lao động, 02 hồ sơ hợp đồng lao động tự trang trải, 02 hồ sơ hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, nhận thấy:

Bên ngoài túi đựng Hồ sơ ghi không đầy đủ, rõ ràng các thông tin cần thiết.

Bên trong Hồ sơ lưu trữ có lý lịch, bằng tốt nghiệp, giấy khai sinh, giấy khám sức khỏe, các chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ hành nghề, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, quyết định bổ nhiệm chức vụ, quyết định nâng lương, kê khai tài sản thu nhập, phiếu nhận xét đánh giá hàng năm, Hợp đồng làm việc... Hồ sơ lưu trữ trùng lặp, lộn xộn ở từng bìa kẹp.

b) *Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh*: Quản lý 146 hồ sơ viên chức và người lao động, gồm: 136 hồ sơ viên chức sự nghiệp (có 20 viên chức dân số từ Trung tâm Dân số huyện sát nhập vào ngày 01/01/2019), 04 hồ sơ hợp đồng tự trang trải, 04 hồ sơ hợp đồng lao động, 02 hồ sơ hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, nhận thấy:

Bên ngoài túi đựng Hồ sơ ghi không đầy đủ, rõ ràng các thông tin cần thiết.

n

Bên trong Hồ sơ lưu trữ có lý lịch, bằng tốt nghiệp, giấy khai sinh, giấy khám sức khỏe, các chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ hành nghề, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, quyết định bổ nhiệm chức vụ, quyết định nâng lương, kê khai tài sản thu nhập, phiếu nhận xét đánh giá hàng năm; không có Hợp đồng làm việc (Hồ sơ của Hoàng Văn Puôn, Trần Văn Trí, Nguyễn Thị Lánh, Ngô Thị Nhung...). Hồ sơ lưu trữ trùng lặp, lộn xộn ở từng bìa kẹp, không đầy đủ.

3. Quản lý hợp đồng đối với người lao động:

3.1. Đối với hợp đồng làm việc

Viên chức sau khi tuyển dụng đã thực hiện ký kết hợp đồng làm việc có thời hạn và ký kết hợp đồng làm việc không xác định thời theo quy định.

Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ viên chức tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh, Trung tâm Y tế huyện thị xã Ba Đồn, cả 2 đơn vị không thực hiện ký hợp đồng làm việc lại đối với người được tuyển dụng trước trước ngày 01/01/2012 theo quy định tại Điều 43 Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

Khi nhận bàn giao viên chức các Trạm Y tế xã, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn đã thực hiện ký hợp đồng làm việc còn Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh không thực hiện ký hợp đồng làm việc theo quy định.

3.2. Đối với hợp đồng lao động

- Người lao động được nhận vào làm việc tại các đơn vị là người người có chuyên môn, được bố trí vào vị trí việc làm cụ thể, được ký hợp đồng lao động trước khi chờ xét tuyển và trong chỉ tiêu biên chế được giao.

- Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh:

Năm 2017 có 10 hợp đồng lao động, trong đó có 5 hợp đồng lao động tại Trạm Y tế được tiếp nhận bàn giao từ UBND huyện Quảng Ninh; năm 2018 có 08 hợp đồng lao động.

- Trung tâm y tế huyện thị xã Ba Đồn:

Năm 2017 có 10 hợp đồng lao động, trong đó có 4 hợp đồng lao động tại Trạm Y tế được tiếp nhận bàn giao từ UBND thị xã Ba Đồn; năm 2018 có 13 hợp đồng lao động.

4. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế:

4.1. Về xây dựng Đề án vị trí việc làm

Các đơn vị đã xây dựng Đề án vị trí việc làm các giai đoạn theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.2. Về tinh giản biên chế

2

- Cả hai đơn vị đã xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2021 theo quy định.

- Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn được giao tinh giản 3 biên chế, đã giảm được 01 viên chức (nghỉ hưu).

- Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh được giao tinh giản 04 viên chức nhưng chưa tinh giản người nào.

5. Việc thực hiện quy trình, quy định trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức:

5.1. Công tác quy hoạch

- Công tác xây dựng quy hoạch, bổ sung quy hoạch ở các đơn vị thực hiện theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTU ngày 02/01/2013 và số 04-HD/BTCTU ngày 16/3/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 904/HĐ-SYT ngày 6/6/2017 của Sở Y tế về công tác quy hoạch cán bộ quản lý Khoa, Phòng, Trạm Y tế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Hướng dẫn 649/HĐ-SYT ngày 13/4/2018 của Sở Y tế về việc rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

a) Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

- Tháng 3/2017, khi nhận bàn giao Trạm Y tế xã, UBND huyện không có quy hoạch cán bộ Trưởng, Phó Trạm Y tế đến năm 2020 mà chỉ có công văn số 55-CV/HU ngày 19/11/2015 của Huyện ủy Quảng Ninh gửi UBND huyện thông báo ý kiến về quy hoạch Trưởng, Phó Trạm Y tế nhiệm kỳ 2015-2020.

- Năm 2017 Trung tâm Y tế không triển khai xây dựng quy hoạch Trưởng, Phó Trạm Y tế giai đoạn 2017-2020 và giai đoạn 2020-2025 theo yêu cầu tại công văn số 627/SYT ngày 15/4/2017 của Sở Y tế.

- Ngày 23/4/2018 đơn vị có quyết định số 83/QĐ-TTYT về việc quy hoạch các chức danh Trưởng, Phó Khoa, Phòng giai đoạn 2018-2020.

- Ngày 29/8/2018 đơn vị có quyết định số 181/QĐ-TTYT về việc bổ sung quy hoạch các chức danh Trưởng, Phó Khoa, Phòng và Trưởng, Phó Trạm Y tế xã, thị trấn giai đoạn 2018-2020.

- Tại thời điểm thanh tra: Trạm Y tế xã Tân Ninh, Gia Ninh, Xuân Ninh không có quy hoạch Trưởng Trạm Y tế.

b) Tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

- Ngày 04/8/2017 đơn vị có quyết định số 196/QĐ-TTYT về việc công nhận dự nguồn các chức danh trưởng, phó Khoa, Phòng và trưởng, phó Trạm Y tế xã, phường giai đoạn 2017-2020 và giai đoạn 2020-2025.

2

- Ngày 31/8/2017 đơn vị có quyết định số 156/QĐ-TTYT về việc công nhận bổ sung quy hoạch các chức danh trưởng, phó Khoa, Phòng và Trưởng, Phó Trạm Y tế xã, phường giai đoạn 2017-2020 và giai đoạn 2020-2025.

5.2. Công tác bổ nhiệm cán bộ.

Các đơn vị thực hiện Quy trình, trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn bổ nhiệm cán bộ theo đúng quy định tại Quyết định số 551/QĐ-SYT ngày 19/12/2010 của Sở Y tế về việc ban hành Quy định về bổ nhiệm cán bộ Sở Y tế và các văn bản quy định hiện hành về bổ nhiệm cán bộ.

a) Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

- Bổ nhiệm mới: Năm 2017 có 3 trường hợp, năm 2018 có 07 trường hợp.

- Bổ nhiệm lại: Năm 2018 có 11 trường hợp.

- Tại thời điểm thanh tra: Trạm Y tế xã Tân Ninh không có Trưởng và Phó Trạm Y tế; Trạm Y tế xã Duy Ninh, gia Ninh và Xuân Ninh không có Trưởng Trạm Y tế mà chỉ có Phó Trưởng trạm phụ trách Trạm Y tế.

b) Tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

- Bổ nhiệm mới: Năm 2017 có 5 trường hợp, năm 2018 có 4 trường hợp, có 01 trường hợp không bổ nhiệm Phó Khoa YTCC (Công văn số 1589/SYT ngày 16/8/2018 của Sở Y tế đồng ý bổ nhiệm mới 5 trường hợp) lý do chưa có chứng chỉ hành nghề.

- Bổ nhiệm lại: Năm 2017 có 7 trường hợp.

6. Tuyển dụng viên chức:

* Năm 2017 cả 2 đơn vị không tổ chức tuyển dụng viên chức.

* Năm 2018:

- Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh được Sở Y tế ủy quyền tổ chức 01 đợt xét tuyển viên chức sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và đã tuyển dụng, bố trí được 10 viên chức cho các vị trí việc làm theo Đề án tuyển dụng được phê duyệt (01 y sỹ y học cổ truyền; 03 điều dưỡng; 01 hộ sinh; 01 y sỹ đa khoa; 02 dược sỹ; 01 bác sỹ dự phòng và 01 an toàn thực phẩm).

- Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn được Sở Y tế ủy quyền tổ chức 01 đợt xét tuyển viên chức sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và đã tuyển dụng, bố trí được 07 viên chức cho các vị trí việc làm theo Đề án tuyển dụng được phê duyệt (2 bác sỹ đa khoa; 02 bác sỹ dự phòng; 02 y sỹ đa khoa và 01 dược sỹ trung cấp).

2

- Việc triển khai công tác tuyển dụng tại các Trung tâm Y tế thực hiện đúng quy định Luật viên chức, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật viên chức và theo phân cấp tuyển dụng viên chức. Đến nay chưa có khiếu kiện liên quan công tác tuyển dụng viên chức. Sau khi tuyển dụng, các đơn vị thực hiện ký hợp đồng làm việc đúng với vị trí việc làm đã tuyển dụng; phân công người hướng dẫn tập sự và thực hiện chế độ tập sự theo quy định. Hồ sơ, tài liệu tuyển dụng được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định.

7. Bố trí, sắp xếp, chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức:

- Các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu theo đúng quy định tại Quyết định số 145/QĐ-SYT ngày 07/4/2016 của Sở Y tế về quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu. Đầu năm, tổ chức ký cam kết về trách nhiệm giữa thủ trưởng đơn vị và các Trưởng, Phó Khoa, Phòng, cuối năm tổ chức hội nghị lấy ý kiến đánh giá thông qua bỏ phiếu kín.

- Bố trí, sắp xếp cán bộ, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với cơ cấu chức danh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Đề án vị trí việc làm của đơn vị.

- Về chuyển đổi vị trí công tác theo NĐ 158/2007/NĐ-CP:

Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh: Đã xây dựng kế hoạch và báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác theo quy định. Theo báo cáo của đơn vị năm 2018 chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP được 01 trường hợp. Qua kiểm tra trường hợp này không phải đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định mà chuyển công tác đến đơn vị khác (Trung tâm Y tế Đồng Hới).

Tại Trung tâm y tế thị xã Ba Đồn: Năm 2018, đã xây dựng kế hoạch và thực hiện báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP theo quy định. Trong 2 năm 2017-2018 không có cán bộ được chuyển đổi vị trí công tác.

B. Công tác khám, chữa bệnh.

1. Khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã:

1.1 Tại các Trạm Y tế xã, phường thuộc Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn.

Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra tại 5 Trạm Y tế xã (Quảng Minh, Quảng Thủy, Quảng Văn, Quảng Thuận và Quảng Tân), kết quả như sau:

- Các Trạm Y tế triển khai thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định.

- 100% Trạm Y tế đã được cấp giấy phép hoạt động; cán bộ y tế thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh có chứng chỉ hành nghề theo quy định.

- Thực hiện khám, chữa bệnh đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, triển khai các kỹ thuật trong tuyến theo danh mục được phê duyệt (Quyết định số 483/QĐ-SYT ngày 3/11/2015 và Quyết định số 140/QĐ-SYT ngày 26/3/2019 của Sở Y tế), chưa để xảy ra sai sót chuyên môn.

- Cán bộ chuyên môn một số Trạm Y tế chưa nắm hết các danh mục kỹ thuật được phê duyệt trong phạm vi chức danh chuyên môn của mình nên hạn chế triển khai các dịch vụ kỹ thuật. Do thiết kế, xây dựng Trạm Y tế còn bất cập nên việc bố trí hệ thống các phòng chức năng tại các Trạm Y tế chưa hợp lý.

- Sổ khám bệnh, hồ sơ theo dõi công tác khám chữa bệnh kê đơn điều trị ngoại trú tại các Trạm Y tế được lập, tổng hợp báo cáo rõ ràng đúng mẫu biểu quy định của Bộ Y tế.

- Việc chỉ định các dịch vụ kỹ thuật khi khám bệnh cho bệnh nhân không được thể hiện trên sổ khám bệnh.

- Bệnh nhân lưu tại Trạm Y tế có hồ sơ bệnh án, theo dõi diễn biến và chỉ định thuốc phù hợp.

- Hệ thống các mẫu biểu báo cáo tại tuyến xã được triển khai theo đúng quy định.

- Một vài Trạm Y tế đã triển khai thực hiện có hiệu quả các dịch vụ kỹ thuật như siêu âm, soi lam tìm ký sinh trùng sốt rét và đã được Bảo hiểm xã hội thanh toán theo giá dịch vụ.

- Kiểm tra sổ phân trực, bảng phân trực tại các Trạm Y tế cho thấy công tác thường trực cấp cứu bảo đảm 24/24h. Tại thời điểm thanh tra, chưa thấy người dân phản ánh về tình trạng không có người trực cấp cứu tại Trạm Y tế xã.

- Các Trạm Y tế xã Quảng Thủy, Quảng Văn thực hiện tốt việc ứng dụng y học cổ truyền trong phòng bệnh và chữa bệnh; thực hiện, trồng và phát triển vườn thuốc nam mẫu phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương để hướng dẫn người bệnh và người dân trên địa bàn. Trạm Y tế phường Quảng Thuận có y sỹ YHCT nhưng không thực hiện các dịch vụ y học cổ truyền, phục hồi chức năng có trong danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt.

- Hầu hết các Trạm Y tế đều duy trì hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, tổ chức khám thai định kỳ, triển khai các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật về quản lý thai và đỡ đẻ thường tại Trạm Y tế.

- Về cung ứng thuốc thiết yếu: các Trạm Y tế đã thực hiện dự trữ thuốc trên cơ sở danh mục thuốc thiết yếu phù hợp với nhu cầu sử dụng tại địa phương. Tại thời điểm thanh tra, chưa xảy ra tình trạng thiếu thuốc phục vụ người bệnh.

- Năm 2017, 2018 Trung tâm Y tế đã ký hợp đồng thu gom vận chuyển và xử lý chất thải rắn với Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình cho các Trạm Y tế. Các Trạm Y tế thực hiện phân loại, thu gom rác thải y tế và có sổ theo dõi giao nhận rác thải y tế. Tại Trạm Y tế xã Quảng Minh, Quảng Văn không thực hiện giao nhận rác thải y tế cho bệnh viện mà tự xử lý đốt tại Trạm Y tế, còn Trạm Y tế xã Quảng Thủy thì chuyển cho Đội môi trường của xã xử lý.

- Tại thời điểm thanh tra, các Trạm Y tế đã thực hiện thu gom rác thải y tế về các điểm tập kết theo Kế hoạch được phê duyệt để tiến hành bàn giao, vận chuyển đến bệnh viện theo đúng hợp đồng đã ký giữa Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc QB với Trung tâm Y tế.

1.2 Tại các Trạm Y tế xã, thị trấn thuộc Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh.

Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra tại 6 Trạm Y tế xã (Lương Ninh, Vĩnh Ninh, Thị trấn Quán Hàu, Hàm Ninh, Hải Ninh và Gia Ninh), kết quả như sau:

- Các Trạm Y tế đã triển khai thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định.

- 100% Trạm Y tế đều đã được cấp giấy phép hoạt động. Cán bộ y tế thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh có chứng chỉ hành nghề theo quy định.

- Thực hiện khám, chữa bệnh đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, triển khai các kỹ thuật trong tuyến theo danh mục được phê duyệt (Quyết định số 483/QĐ-SYT ngày 3/11/2015 và Quyết định số 140/QĐ-SYT ngày 26/3/2019 của Sở Y tế), chưa để xảy ra sai sót chuyên môn.

- Cán bộ chuyên môn một số Trạm Y tế chưa nắm hết các danh mục kỹ thuật được phê duyệt trong phạm vi chức danh chuyên môn của mình nên hạn chế triển khai các dịch vụ kỹ thuật. Nhiều Trạm Y tế mặc dù có máy móc, thiết bị y tế nhưng hầu như không thực hiện các dịch vụ kỹ thuật được phê duyệt. Một số Trạm Y tế có y sỹ YHCT nhưng không thực hiện các dịch vụ y học cổ truyền, phục hồi chức năng trong danh mục đã được phê duyệt.

- Sổ khám bệnh, hồ sơ theo dõi công tác khám chữa bệnh kê đơn điều trị ngoại trú tại các Trạm Y tế được lập, tổng hợp báo cáo đầy đủ và rõ ràng đúng mẫu biểu quy định của Bộ Y tế.

- Việc chỉ định các dịch vụ kỹ thuật khi khám bệnh cho bệnh nhân không được thể hiện trên sổ khám bệnh.

- Bệnh nhân lưu tại trạm Y tế có hồ sơ bệnh án, theo dõi diễn biến và chỉ định thuốc phù hợp.

2

- Hệ thống các mẫu biểu báo cáo tại tuyến xã được triển khai theo đúng quy định.

- Kiểm tra sổ phân trực, bảng phân trực tại các Trạm Y tế cho thấy công tác thường trực cấp cứu bảo đảm 24/24h. Tại thời điểm thanh tra, chưa thấy người dân phản ánh về tình trạng không có người trực cấp cứu tại Trạm Y tế.

- Hầu hết các Trạm Y tế đều duy trì hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, tổ chức khám thai định kỳ, triển khai các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật về quản lý thai và đỡ đẻ thường tại Trạm Y tế.

- Về cung ứng thuốc thiết yếu: các Trạm Y tế đã thực hiện dự trữ thuốc trên cơ sở danh mục thuốc thiết yếu phù hợp với nhu cầu sử dụng tại địa phương. Tại thời điểm thanh tra, chưa xảy ra tình trạng thiếu thuốc phục vụ người bệnh.

- Năm 2017, 2018 và 2019 Trung tâm đã ký hợp đồng thu gom vận chuyển và xử lý chất thải rắn với Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh cho các Trạm Y tế. Các Trạm Y tế đều thực hiện phân loại, thu gom rác thải y tế theo quy định và có sổ theo dõi, ghi chép việc giao nhận rác thải y tế.

2. Khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế.

2.1 Tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn.

- Trung tâm Y tế đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh với mô hình Phòng khám Đa khoa theo Quyết định số 404/QB-GPHĐ ngày 3/5/2018 của Sở Y tế Quảng Bình. Bước đầu, đã triển khai đưa Phòng khám vào hoạt động liên hoàn hợp lý, có các phòng khám chuyên khoa, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh đáp ứng nhu cầu cho người bệnh.

- Việc triển khai các dịch vụ kỹ thuật còn rất hạn chế, do thiếu cán bộ chuyên môn.

- Trung tâm đã tích cực triển khai chỉ đạo tuyến xã về công tác khám chữa bệnh, chấn chỉnh các hoạt động khám chữa bệnh theo mô hình và chức năng phù hợp quy định mới và từng bước nâng cao chất lượng khám bệnh chữa bệnh.

- Công tác thống kê báo cáo, sổ sách theo dõi tổng hợp hoạt động khám chữa bệnh từ tuyến xã, tại Trung tâm chưa được quy định chặt chẽ, số liệu, nội dung báo cáo chưa thống nhất và tổng hợp chưa đúng.

2.2 Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh.

- Trung tâm Y tế đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh với mô hình Phòng khám Đa khoa theo Quyết định số 417/QB-GPHĐ ngày 4/12/2018 của Sở Y tế Quảng Bình. Tại thời điểm thanh tra, Phòng khám Đa khoa chưa triển khai khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

B. Công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị:

1. Quản lý, sử dụng thiết bị y tế:

1.1. Về xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản:

- Năm 2018 Trung tâm Y tế Quảng Ninh có quyết định số 193/QĐ-TTYYT về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị.

- Tại Trung tâm Y tế Ba Đồn có xây dựng quy chế quản lý tài sản và việc tổ chức thực hiện theo quy định.

1.2. Việc quản lý, sử dụng tài sản trang thiết bị y tế:

- Các Trung tâm Y tế có tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình sử dụng, vận hành trang thiết bị ở các khoa, phòng và các Trạm Y tế xã; khi có sự cố, hỏng hóc các máy móc trang thiết bị y tế được kiểm tra và bảo dưỡng, thay thế kịp thời.

- Thiết bị y tế khi được cấp, đầu tư, mua sắm đều tổ chức nghiệm thu, bàn giao cho các khoa, phòng, các Trạm Y tế xã và trực tiếp cho từng nhân viên quản lý, sử dụng theo quy định.

- Cả 2 đơn vị đều xây dựng kế hoạch kiểm kê tài sản, trang thiết bị hàng năm nhưng việc kiểm kê triển khai chậm, năm 2018 chưa tổ chức kiểm kê tài sản.

- Các máy móc, thiết bị, y dụng cụ hỏng, vỡ đều có biên bản đề nghị thanh lý của khoa, phòng, Trạm Y tế.

* Đoàn Thanh tra kiểm tra thực tế tại một số Trạm Y tế, cụ thể như sau:

a) Tại 5 Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

- Mẫu sổ theo dõi, quản lý tài sản không đúng quy định, ghi chép trùng lặp, không phản ánh được những nội dung cần theo dõi.

- Máy móc, thiết bị y tế không được dán tem nhãn đầy đủ để dễ theo dõi, tra cứu.

- Trạm Y tế xã Quảng Minh: Một số thiết bị y tế như máy điện tim 3 cần, máy xét nghiệm nước tiểu, máy tạo ô xy không được sử dụng để phục vụ khám chữa bệnh. Riêng máy siêu âm đen trắng xách tay chỉ sử dụng khi Trung tâm Y tế về tăng cường khám theo đợt. Theo giải trình của Trạm Y tế là do con người chưa được đào tạo.

- Trạm Y tế xã Quảng Văn: Các trang thiết bị y tế được đưa vào sử dụng phục vụ khám chữa bệnh nhưng với tần suất sử dụng ít. Máy siêu âm không lưu được kết quả khám để theo dõi, quản lý. Trong nội dung thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT không kê khai thanh toán các dịch vụ siêu âm, xét nghiệm....

- Trạm Y tế phường Quảng Thuận: Máy siêu âm đen trắng xách tay Chinson 600M TQ mua từ năm 2014 không sử dụng; máy siêu âm Honda HS220 được trang cấp cuối 2017 chưa đưa vào sử dụng do bác sỹ chưa có chứng chỉ siêu âm và cũng chưa được bổ sung danh mục kỹ thuật.

- Trạm Y tế xã Quảng Thủy: Máy siêu âm đen trắng xách tay Chinson Eco1 TQ, máy tạo ô xy, máy điện tim 3 kênh, máy xét nghiệm nước tiểu được cấp từ năm 2016 chưa đưa vào sử dụng; định kỳ vẫn được chạy thử, lau chùi.

- Trạm Y tế xã Quảng Tân: Máy siêu âm đen trắng xách tay Chinson 600M TQ chỉ sử dụng để kiểm tra hoạt động máy nhưng hiện tại máy đã hư hỏng. Đến hết năm 2018 danh mục siêu âm chưa được phê duyệt. Trong danh mục bàn giao từ Phòng Y tế cho Trung tâm Y tế có máy xông khí dung nhưng thực tế tại Trạm Y tế không có thiết bị này.

- Tại thời điểm thanh tra, một số máy móc, thiết bị y tế tại các Trạm Y tế trên đã đưa vào sử dụng phục vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân.

b) Tại 6 Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

- Mẫu sổ theo dõi, quản lý tài sản không đúng quy định, ghi chép trùng lặp, không phản ánh được những nội dung cần theo dõi.

- Máy móc, thiết bị y tế không được dán tem nhãn đầy đủ để dễ theo dõi, tra cứu.

- Trạm Y tế xã Lương Ninh: Theo báo cáo của Trưởng Trạm Y tế một số máy móc như siêu âm, máy tạo ô xy, chỉ hoạt động khi có tổ chức đợt khám sàng lọc nhưng số liệu không được thể hiện ở bất kỳ sổ sách nào kể cả lưu trong máy. Máy điện tim 3 kênh cấp từ năm 2012 chưa đưa vào sử dụng. Bác sỹ sử dụng máy siêu âm chưa có chứng chỉ siêu âm mà chỉ có giấy chứng nhận học siêu âm 3 tháng.

- Trạm Y tế xã Vĩnh Ninh: Các máy siêu âm, máy tạo ô xy, máy hút dịch, xông khí dung chỉ hoạt động khi có tổ chức đợt khám sàng lọc nhưng số liệu không được thể hiện ở bất kỳ sổ sách nào; Máy siêu âm không lưu được kết quả khám. Máy xét nghiệm nước tiểu cấp năm 2012, từ năm 2014 đến nay không sử dụng do không có que thử. Bác sỹ sử dụng máy siêu âm chưa có chứng chỉ siêu âm mà chỉ có giấy chứng nhận học siêu âm 3 tháng.

- Trạm Y tế xã Hàm Ninh: Máy siêu âm, máy tạo ô xy, máy điện tim 3 kênh chỉ hoạt động khi có đợt khám sàng lọc và được ghi vào sổ vận hành; Máy siêu âm không lưu được kết quả khám. Máy xét nghiệm nước tiểu cấp năm 2010, từ năm 2014 đến nay không sử dụng do không có que thử. Bác sỹ sử dụng máy siêu âm chưa có chứng chỉ siêu âm mà chỉ có giấy chứng nhận học siêu âm 3 tháng. Kiểm tra việc thanh toán chi phí khám chữa bệnh tại

Trạm Y tế xã không kê thanh toán các dịch vụ kỹ thuật có sử dụng máy móc thiết bị y tế.

- Trạm Y tế thị trấn Quán Hàu: Có máy xét nghiệm nước tiểu 10 thông số, máy hút dịch, máy tạo ô xy, không có máy siêu âm. Máy xét nghiệm nước tiểu cấp năm 2011, từ năm 2014 đến nay không sử dụng do không có que thử.

- Trạm Y tế xã Gia Ninh: Có máy xét nghiệm nước tiểu 10 thông số, máy hút dịch, máy tạo ô xy, không có máy siêu âm. Máy xét nghiệm nước tiểu cấp năm 2010, từ năm 2014 đến nay không sử dụng do không có que thử. Các máy móc chỉ hoạt động khi có tổ chức đợt khám sàng lọc.

- Trạm Y tế xã Hải Ninh: Có máy siêu âm, máy tạo ô xy, máy hút dịch, máy xét nghiệm nước tiểu nhưng không hoạt động. Theo báo cáo của Trưởng Trạm Y tế do danh mục kỹ thuật siêu âm chưa được Sở Y tế phê duyệt, máy xét nghiệm nước tiểu cấp năm 2010 không có que thử; Trạm Y tế đã có ý kiến đề xuất với Trung tâm Y tế qua giao ban nhưng chưa được giải quyết. Kiểm tra các văn bản, dự trù tại Trạm Y tế không thể hiện ý kiến đề xuất trên. Kiểm tra việc thanh toán chi phí khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã không kê thanh toán các dịch vụ kỹ thuật có sử dụng máy móc thiết bị y tế.

1.3. Công tác kiểm định, hiệu chỉnh, hiệu chuẩn trang thiết bị:

- Tại Trung tâm Y tế Quảng Ninh chỉ thực hiện kiểm định huyết áp kế và nhiệt kế y học. Các máy móc, thiết bị y tế khác chưa được kiểm định, hiệu chuẩn.

- Tại Trung tâm Y tế Ba Đồn chưa thực hiện công tác kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế theo quy định.

2. Mua sắm tài sản, trang thiết bị y tế:

- Tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn: năm 2018 mua trang thiết bị y tế với số tiền 790.690.000 đồng từ nguồn ngân sách để trang cấp cho một số Trạm Y tế. Thủ tục mua bán thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh: năm 2017 và năm 2018 đơn vị có mua một số thiết bị văn phòng từ nguồn ngân sách để trang cấp cho một số Trạm Y tế. Thủ tục mua bán thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về thanh lý tài sản:

- Tại Trung tâm Y tế Quảng Ninh: Năm 2017 thanh lý tài sản của các Trạm Y tế trị giá 98,6 triệu đồng, các Khoa, Phòng của Trung tâm là 49,252 triệu đồng. Việc thanh lý tài sản thực hiện theo đúng quy định.

- Tại Trung tâm Y tế Ba Đồn: Năm 2017 thanh lý tài sản các Khoa, Phòng của Trung tâm là 96,426 triệu đồng. Việc thanh lý tài sản thực hiện

theo đúng quy định. Tài sản, máy móc, thiết bị tại các Trạm Y tế hư hỏng nhiều nhưng chưa thực hiện thanh lý (Biên bản kiểm kê năm 2017 tại các Trạm Y tế Quảng Minh 22 danh mục, Quảng Văn 22 danh mục, Quảng Thuận 16 danh mục, Quảng Tân 16 danh mục).

4. Việc tiếp nhận bàn giao tài sản các Trạm Y tế xã năm 2017 từ UBND huyện, thị xã:

- Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn tiếp nhận bàn giao tài sản các Trạm Y tế xã từ UBND thị xã Ba Đồn (qua Phòng Y tế) theo quyết định số 3904/QĐ/UBND ngày 06/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Bình. Giá trị tài sản (nguyên giá) theo biên bản bàn giao liên ngành (UBND thị xã Ba Đồn, Phòng Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Y tế và Sở Nội vụ, Sở Tài chính) ngày 20/02/2017 là 5.813.950.000 đ, nhưng theo bản chi tiết bàn giao giữa Trung tâm Y tế và Phòng Y tế là 6.118.250.000 đ. Trong biên bản bàn giao chi tiết có nhiều máy móc, thiết bị không ghi năm sản xuất, năm đưa vào sử dụng; có một số thiết bị, máy móc đã hư hỏng trị giá 1.217.880.000 đồng.

- Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh tiếp nhận bàn giao tài sản các Trạm Y tế xã từ UBND huyện Quảng Ninh (qua Phòng Y tế) theo quyết định số 3904/QĐ/UBND ngày 06/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Bình. Giá trị tài sản (nguyên giá) theo biên bản bàn giao liên ngành (UBND huyện Quảng Ninh, Phòng Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Y tế và Sở Nội vụ, Sở Tài chính) ngày 15/02/2017 là 5.120.419.000 đ, nhưng đơn vị chỉ hoạch toán tăng giá trị tài sản 4.571.123.000 đ (ctgs số 28 ngày 10/5/2017) còn thiếu 549.296.000 đ.

D. Quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm.

1. Vắc xin, sinh phẩm thuộc chương trình mục tiêu:

1.1 Việc triển khai công tác tiêm chủng:

- Các Trung tâm Y tế đã triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác tiêm chủng tại Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng vắc xin trong tiêm chủng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trung tâm Y tế đã xây dựng kế hoạch tiêm chủng năm 2017, năm 2018.

- Các Trạm Y tế thực hiện rà soát đối tượng tiêm chủng theo từng tháng, xây dựng kế hoạch gửi về Trung tâm Y tế hàng tháng theo quy định để tổng hợp.

1.2 Quản lý và sử dụng vắc xin, sinh phẩm:

2

- Thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn từ khâu vận chuyển, bảo quản đến khâu khám sàng lọc, tiêm và theo dõi sau tiêm.

- Công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động tiêm chủng: Các Trung tâm triển khai giám sát công tác tiêm chủng hàng tháng; phân công cán bộ thường xuyên giám sát, hỗ trợ điểm tiêm chủng trong các ngày tiêm chủng. Các cán bộ giám sát được tập huấn chương trình TCMR và được cấp giấy chứng nhận an toàn tiêm chủng.

- Quy trình tổ chức một buổi tiêm chủng:

Đoàn Thanh tra kiểm tra thực tế điểm tiêm chủng ngày 21/5/2019 và ngày 22/5/2019 tại 06 Trạm Y tế xã, phường thuộc Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn (Quảng Thuận, Quảng Minh, Quảng Văn, Quảng Thủy, Quảng Tân, Quảng Lộc) và ngày 30/5/2019, ngày 03/6/2019 tại 06 Trạm Y tế xã, thị trấn thuộc Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh (Quán Hào, Lương Ninh, Vĩnh Ninh, Hàm Ninh, Gia Ninh, Hải Ninh), cụ thể:

Các Trạm Y tế phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên (bác sỹ khám phân loại trước khi tiêm, Điều dưỡng thực hiện tiêm chủng, y sỹ theo dõi phản ứng sau tiêm, các cán bộ còn lại làm công tác hướng dẫn đối tượng tiêm, ghi sổ theo dõi) và được tập huấn chuyên môn tiêm chủng và cấp giấy an toàn tiêm chủng (100% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn được Sở Y tế cấp giấy chứng nhận là cơ sở đạt đủ điều kiện tiêm chủng).

Bố trí đủ phòng hoặc khu vực, phòng tiêm theo nguyên tắc một chiều; có đủ trang thiết bị bảo quản vắc xin, thiết bị cấp cứu (bình oxy, dụng cụ tiêm, hộp chống sốc...) theo Thông tư 12/2014/TT-BYT.

Tư vấn cho gia đình người tiêm về tác dụng, lợi ích tiêm chủng và ghi chép việc khám sàng lọc và lưu bảng kiểm.

- Công tác theo dõi, chăm sóc và xử lý sau tiêm chủng: Sau tiêm chủng đối tượng tiêm chủng được lưu lại phòng theo dõi sau tiêm 30 phút; cán bộ Trạm Y tế hoàn thiện thông tin vào sổ tiêm chủng, phiếu tiêm chủng cá nhân trả lại gia đình người tiêm chủng.

- Công tác điều tra, phân tích đánh giá nguyên nhân phản ứng sau tiêm chủng: Trong năm 2017 và 2018 Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ đạt 95.2% tại 16/16 Trạm Y tế xã, phường. Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ đạt 97% tại 15/15 Trạm Y tế xã, thị trấn. Tiêm chủng mở rộng diễn ra cơ bản an toàn, không có tai biến xảy ra sau tiêm chủng.

- Công tác thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng: Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng theo đúng tiến độ và quy định về biểu mẫu báo cáo của chương trình tiêm chủng quốc gia.

2. Vắc xin, sinh phẩm đối phục vụ hoạt động tiêm dịch vụ:

a) Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

- Xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin dịch vụ theo đúng các quy định hiện hành. Vắc xin nhập về từ các cơ sở được Bộ Y tế cấp phép (Công ty cổ phần Y tế AMVGROUP tại Đà Nẵng; Công ty cổ phần dược phẩm Phúc Thiện, quận 7 thành phố Hồ Chí Minh), có nguồn gốc rõ ràng, có hóa đơn xuất kho, có kiểm kê, nghiệm thu, bàn giao ghi rõ số lô, ngày sản xuất, ngày hết hạn...

- Đã ban hành Quyết định số 13/QĐ-TTYT ngày 20 tháng 01 năm 2017, Quyết định số 19/QĐ-TTYT ngày 10 tháng 01 năm 2018 quy định giá thu dịch vụ tiêm vắc xin. Giá thu dịch vụ tiêm vắc xin được tính đúng theo quy định tại quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2011, quyết định số 4855/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định giá tiêm vắc xin trên địa bàn tỉnh Quảng bình.

- Việc mua, quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với hoạt động tiêm dịch vụ thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ Y tế.

b) Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

- Xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin dịch vụ theo đúng các quy định hiện hành. Vắc xin nhập về từ các cơ sở được Bộ Y tế cấp phép (Công ty cổ phần y tế AMVGROUP tại Đà Nẵng; Công ty cổ phần dược phẩm Tường Khuê tại Đà Nẵng), có nguồn gốc rõ ràng, có hóa đơn xuất kho, có kiểm kê, nghiệm thu, bàn giao ghi rõ số lô, ngày sản xuất, ngày hết hạn...

- Đã ban hành Quyết định số 13/QĐ-TTYT ngày 10 tháng 01 năm 2017, Quyết định số 14/QĐ-TTYT ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định giá thu dịch vụ tiêm vắc xin. Giá thu dịch vụ tiêm vắc xin được tính đúng theo quy định tại quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2011, quyết định số 4855/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định giá tiêm vắc xin trên địa bàn tỉnh Quảng bình.

- Việc mua, quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với hoạt động tiêm dịch vụ thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ Y tế.

Các Trung tâm, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến kế hoạch, giá dịch vụ vắc xin cho người dân. Tổ chức tiêm được thực hiện theo đúng như quy trình tiêm chủng mở rộng. Quá trình tiêm diễn ra an toàn, không có tai biến và phản ánh tiêu cực của người dân. Thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm dịch vụ theo mẫu báo cáo quy định hàng tháng, hàng quý của

chương trình tiêm chủng mở rộng. Vắc xin được bảo quản riêng trong thiết bị dây chuyền lạnh; sắp xếp đúng vị trí, tránh làm đông băng vắc xin; bảo đảm vệ sinh khi thực hiện thao tác với hộp, lọ vắc xin; theo dõi nhiệt độ dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin hằng ngày (kể cả ngày lễ, ngày nghỉ,...) có thiết bị cảnh báo nhiệt độ buồng lạnh, có nhiệt kế và chỉ thị đông băng điện tử đối với tủ lạnh bảo quản vắc xin; có nhiệt kế đối với tủ lạnh, hòm lạnh hoặc phích vắc xin của tuyến xã.

Tuy nhiên, quá trình giao nhận giữa Trung tâm Y tế và Trạm Y tế thiếu chữ ký của Giám đốc Trung tâm (phiếu xuất); số liệu báo cáo giữa tồn đầu và tồn cuối hàng quý không chính xác (Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn).

E. Niêm yết và thu giá dịch vụ khám chữa bệnh và giá dịch vụ vắc xin.

- Tại Trung tâm Y tế có triển khai khám, chữa bệnh và tiêm dịch vụ vắc xin còn tại các Trạm Y tế chỉ triển khai khám, chữa bệnh không thực hiện tiêm dịch vụ vắc xin.

- Việc thu tiền khám, chữa bệnh đối với người có thẻ BHYT áp dụng mức giá theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC liên bộ Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Thông tư 15/2018/TT-BYT của Bộ Y tế; đối với người không có thẻ BHYT thì áp dụng mức giá theo Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Bình.

- Thu tiền dịch vụ tiêm vắc xin thực hiện theo quyết định của các Trung tâm Y tế đảm bảo đúng thẩm quyền, không vượt quá giá quy định của UBND tỉnh Quảng Bình.

- Các Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế xã thực hiện niêm yết công khai bảng giá thu tại nơi thu.

- Các khoản thu, chi tiền khám, chữa bệnh, tiền dịch vụ tiêm vắc xin đều được cập nhật, phản ánh trên hệ thống sổ sách kế toán theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

1.1 Đối với công tác tổ chức cán bộ:

a) Về thực hiện biên chế:

Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn và huyện Quảng Ninh là những đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ một phần chi thường xuyên và được cơ quan có thẩm quyền giao chỉ tiêu biên chế hàng năm theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Việc sử dụng biên chế trong phạm vi được giao và theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt. Nhân lực tại các Trạm Y tế được bố trí tối thiểu 5 biên chế (không tính chuyên trách DS) và đảm bảo

cơ cấu theo 5 nhóm chức danh chuyên môn như trong hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

b) Công tác quản lý hồ sơ công chức, viên chức, người lao động:

Tại thời điểm thanh tra, các đơn vị đều có túi hồ sơ quản lý cho từng viên chức và người lao động. Việc cập nhật bổ sung hồ sơ viên chức, người lao động được thực hiện thường xuyên qua các năm.

c) Quản lý hợp đồng đối với người lao động:

- Viên chức sau khi tuyển dụng được ký kết hợp đồng làm việc có thời hạn và ký kết hợp đồng làm việc không xác định thời theo quy định.

- Người lao động được nhận vào làm việc tại các đơn vị là người người có chuyên môn, được bố trí vào vị trí việc làm cụ thể, được ký hợp đồng lao động trước khi chờ xét tuyển và trong chỉ tiêu biên chế được giao.

d) Xây dựng Đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế:

- Các đơn vị đã xây dựng Đề án vị trí việc làm các giai đoạn theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cả hai đơn vị đã xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2021 theo quy định.

e) Việc thực hiện quy trình, quy định trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức:

- Công tác xây dựng quy hoạch, bổ sung quy hoạch ở các đơn vị thực hiện theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTU ngày 02/01/2013 và số 04-HD/BTCTU ngày 16/3/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 904/HĐ-SYT ngày 6/6/2017 của Sở Y tế về công tác quy hoạch cán bộ quản lý khoa, phòng, trạm Y tế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Hướng dẫn 649/HĐ-SYT ngày 13/4/2018 của Sở Y tế về việc rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Quy trình, trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn bổ nhiệm cán bộ theo đúng quy định tại Quyết định số 551/QĐ-SYT ngày 19/12/2010 của Sở Y tế về việc ban hành Quy định về bổ nhiệm cán bộ Sở Y tế và các văn bản quy định hiện hành về bổ nhiệm cán bộ.

g) Tuyển dụng viên chức:

- Năm 2017 không tổ chức tuyển dụng viên chức.

- Việc triển khai công tác tuyển dụng viên chức năm 2018 tại các Trung tâm Y tế thực hiện đúng quy định Luật viên chức, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật viên chức và theo phân cấp tuyển dụng viên chức. Đến nay chưa có khiếu kiện liên quan công tác tuyển dụng viên chức. Sau khi tuyển dụng, đơn vị đã thực hiện ký hợp đồng làm việc đúng với vị trí việc

làm đã tuyển dụng; phân công người hướng dẫn tập sự và thực hiện chế độ tập sự theo quy định. Hồ sơ, tài liệu tuyển dụng được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định.

h) Bố trí, sắp xếp, chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức:

- Các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu theo đúng quy định tại Quyết định số 145/QĐ-SYT ngày 07/4/2016 của Sở Y tế về quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu; đầu năm, tổ chức ký cam kết về trách nhiệm giữa thủ trưởng đơn vị và các trưởng phó khoa, phòng, cuối năm tổ chức hội nghị lấy ý kiến đánh giá thông qua bỏ phiếu kín.

- Bố trí, sắp xếp cán bộ, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với cơ cấu chức danh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Đề án vị trí việc làm của đơn vị.

1.2. Công tác khám, chữa bệnh.

a) Khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã:

- Các Trạm Y tế thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định.

- 100% Trạm Y tế đều đã được cấp giấy phép hoạt động. Viên chức y tế thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh có chứng chỉ hành nghề theo quy định.

- Thực hiện khám chữa bệnh đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, triển khai các kỹ thuật trong tuyến theo danh mục được phê duyệt, chưa để xảy ra sai sót chuyên môn.

- Sổ khám bệnh, hồ sơ theo dõi công tác khám chữa bệnh kê đơn điều trị ngoại trú tại các Trạm Y tế được lập, tổng hợp báo cáo rõ ràng đúng mẫu biểu quy định của Bộ Y tế.

- Bệnh nhân lưu tại Trạm Y tế có hồ sơ bệnh án, theo dõi diễn biến và chỉ định thuốc phù hợp.

- Hệ thống và các mẫu biểu báo cáo tại tuyến xã được triển khai theo đúng quy định.

- Một vài Trạm Y tế đã triển khai thực hiện có hiệu quả các dịch vụ kỹ thuật như siêu âm, soi lam tìm ký sinh trùng sốt rét và đã được Bảo hiểm xã hội thanh toán theo giá dịch vụ.

- Công tác thường trực cấp cứu bảo đảm 24/24h.

- Các Trạm Y tế đã thực hiện dự trữ thuốc trên cơ sở danh mục thuốc thiết yếu phù hợp với nhu cầu sử dụng tại địa phương. Tại thời điểm thanh tra, chưa xảy ra tình trạng thiếu thuốc phục vụ người bệnh.

- Năm 2017, 2018 và 2019 các Trung tâm Y tế đã ký hợp đồng thu gom vận chuyển và xử lý chất thải giữa với Bệnh viện Đa khoa trên địa bàn cho các Trạm Y tế. Các Trạm Y tế đều thực hiện phân loại, thu gom rác thải y tế theo quy định và có sổ theo dõi giao nhận rác thải y tế.

b) Khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế:

- Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh với mô hình Phòng khám Đa khoa. Bước đầu, đã triển khai đưa Phòng khám vào hoạt động liên hoàn hợp lý, có các phòng khám chuyên khoa, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh đáp ứng nhu cầu cho người bệnh.

- Các Trung tâm Y tế triển khai chỉ đạo tuyến xã về công tác khám chữa bệnh, chấn chỉnh các hoạt động khám chữa bệnh theo mô hình và chức năng phù hợp quy định mới và từng bước nâng cao chất lượng khám bệnh chữa bệnh.

1.3. Công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị.

- Các Trung tâm Y tế đã xây dựng quy chế quản lý tài sản và tổ chức thực hiện theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình sử dụng, vận hành trang thiết bị ở các Khoa, Phòng và các Trạm Y tế xã; khi có sự cố, hỏng hóc các máy móc trang thiết bị y tế được kiểm tra và bảo dưỡng, thay thế.

- Thiết bị y tế khi được cấp, đầu tư, mua sắm đều tổ chức nghiệm thu, bàn giao cho các Khoa, Phòng, các Trạm Y tế xã và trực tiếp cho từng nhân viên quản lý, sử dụng theo quy định.

- Cả 2 đơn vị đều xây dựng kế hoạch kiểm kê tài sản, trang thiết bị hàng năm. Các máy móc, thiết bị, y dụng cụ hỏng, vỡ đều có biên bản đề nghị thanh lý của Khoa, Phòng, Trạm Y tế.

- Thủ tục thanh lý tài sản thực hiện theo quy định.

1.4. Quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm.

a) Đối với vắc xin, sinh phẩm thuộc chương trình mục tiêu:

- Các Trung tâm Y tế đã triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác tiêm chủng tại Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo quy định và đã xây dựng kế hoạch tiêm chủng hàng năm.

- Thực hiện rà soát đối tượng tiêm chủng theo từng tháng, xây dựng kế hoạch gửi về Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh hàng tháng theo quy định để tổng hợp.

- Tổ chức tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn từ khâu vận chuyển, bảo quản đến khâu khám sàng lọc, tiêm và theo dõi sau tiêm.

- Chỉ đạo, phân công cán bộ thường xuyên giám sát, hỗ trợ điểm tiêm chủng trong các ngày tiêm chủng. Các cán bộ giám sát được tập huấn chương trình TCMR và được cấp giấy chứng nhận an toàn tiêm chủng.

- Quy trình tổ chức một buổi tiêm chủng theo đúng quy định, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên, bố trí đủ phòng hoặc khu vực, phòng tiêm theo nguyên tắc một chiều; có đủ trang thiết bị bảo quản vắc xin, thiết bị cấp cứu (bình oxy, dụng cụ tiêm, hộp chống sốc...) theo Thông tư 12/2014/TT-BYT.

- Thực hiện tư vấn cho gia đình người tiêm về tác dụng, lợi ích tiêm chủng và ghi chép việc khám sàng lọc và lưu bảng kiểm, theo dõi, chăm sóc và xử lý sau tiêm chủng và thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng theo quy định.

b) Đối với vắc xin, sinh phẩm phục vụ hoạt động tiêm dịch vụ:

- Các đơn vị xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin dịch vụ theo đúng các quy định hiện hành. Vắc xin được mua từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh được Bộ Y tế cấp phép, có nguồn gốc rõ ràng, có hóa đơn xuất kho, có kiểm kê, nghiệm thu, bàn giao ghi rõ số lô, ngày sản xuất, ngày hết hạn...

- Giá thu dịch vụ tiêm vắc xin được tính đúng theo quy định tại quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2011, quyết định số 4855/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định giá tiêm vắc xin trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Việc quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với hoạt động tiêm dịch vụ thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ Y tế.

1.5. Niêm yết và thu giá dịch vụ khám chữa bệnh và giá dịch vụ vắc xin.

- Tại Trung tâm Y tế có triển khai khám, chữa bệnh và tiêm dịch vụ vắc xin còn tại các Trạm Y tế chỉ triển khai khám, chữa bệnh không thực hiện tiêm dịch vụ vắc xin.

- Việc thu tiền khám, chữa bệnh đối với người có thẻ BHYT áp dụng mức giá theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC liên bộ Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Thông tư 15/2018/TT-BYT của Bộ Y tế; đối với người không có thẻ BHYT thì áp dụng mức giá theo Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Bình.

- Thu tiền dịch vụ tiêm vắc xin thực hiện theo quyết định của các Trung tâm Y tế đảm bảo đúng thẩm quyền, không vượt quá giá quy định của UBND tỉnh Quảng Bình.

2

- Các Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế xã thực hiện niêm yết công khai bảng giá thu tại nơi thu.

- Các khoản thu, chi tiền khám, chữa bệnh, tiền dịch vụ tiêm vắc xin đều được cập nhật, phản ánh trên hệ thống sổ sách kế toán theo quy định.

2. Khuyết điểm:

1.1 Đối với công tác tổ chức cán bộ:

- Tại 2 đơn vị, công tác quản lý hồ sơ công chức, viên chức, người lao động chưa tốt; bên ngoài túi đựng Hồ sơ ghi không đầy đủ, rõ ràng các thông tin cần thiết; hồ sơ lưu trữ trùng lặp, lộn xộn ở từng bìa kẹp.

- Đối với viên chức được tuyển dụng trước ngày 01/01/2012 các đơn vị không thực hiện ký kết hợp đồng làm việc lại theo quy định tại Điều 43 Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ. Khi nhận bàn giao viên chức các Trạm Y tế xã, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh không thực hiện ký hợp đồng làm việc lại theo quy định.

- Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh năm 2017 không triển khai xây dựng quy hoạch Trường, Phó Trạm Y tế giai đoạn 2017-2020 và giai đoạn 2020-2025 theo yêu cầu tại công văn số 627/SYT ngày 15/4/2017 của Sở Y tế. Tại thời điểm thanh tra, Trạm Y tế xã Tân Ninh, Gia Ninh, Xuân Ninh không có quy hoạch Trường Trạm Y tế.

- Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn không thực hiện bổ nhiệm Phó Khoa YTCC mặc dù đã có ý kiến đồng ý của Sở Y tế tại Công văn số 1589/SYT ngày 16/8/2018 là thực hiện quy trình không đúng.

- Trong 2 năm 2017-2018 cả 2 đơn vị chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP.

** Trách nhiệm này thuộc về Giám đốc và cán bộ phụ trách công tác Tổ chức cán bộ của 2 đơn vị.*

1.2. Công tác khám, chữa bệnh.

a) Tại các Trạm Y tế xã, phường thuộc Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

- Cán bộ chuyên môn một số Trạm Y tế chưa nắm hết các danh mục kỹ thuật được phê duyệt trong phạm vi chức danh chuyên môn của mình nên hạn chế triển khai các dịch vụ kỹ thuật.

- Việc chỉ định các dịch vụ kỹ thuật khi khám bệnh cho bệnh nhân không được thể hiện trên sổ khám bệnh.

- Năm 2017, 2018 Trạm Y tế xã Quảng Thủy không thực hiện giao rác thải y tế cho bệnh viện mà chuyển cho Đội môi trường của xã xử lý là không đúng theo hợp đồng đã ký giữa Trung tâm Y tế với Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc QB và theo thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT- BYT- BTNMT ngày 31/12/2015.

** Trách nhiệm này thuộc về Trưởng trạm các Trạm Y tế xã và cán bộ được phân công phụ trách công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn.*

b) Tại các Trạm Y tế xã, thị trấn thuộc Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

- Cán bộ chuyên môn một số Trạm Y tế chưa nắm hết các danh mục kỹ thuật được phê duyệt trong phạm vi chức danh chuyên môn của mình nên hạn chế triển khai các dịch vụ kỹ thuật. Nhiều Trạm Y tế mặc dù có máy móc, thiết bị y tế nhưng hầu như không thực hiện các dịch vụ kỹ thuật được phê duyệt. Một số Trạm Y tế có y sỹ YHCT nhưng không thực hiện các dịch vụ y học cổ truyền, phục hồi chức năng trong danh mục đã được phê duyệt.

- Việc chỉ định các dịch vụ kỹ thuật khi khám bệnh cho bệnh nhân không được thể hiện trên sổ khám bệnh.

- Một số danh mục kỹ thuật chậm được đề xuất phê duyệt bổ sung mặc dù máy móc, thiết bị được cấp từ lâu và nhân lực đã được đào tạo.

** Trách nhiệm này thuộc về Trưởng trạm các Trạm Y tế xã, cán bộ được phân công phụ trách công tác khám bệnh, chữa bệnh và Giám đốc Trung tâm.*

1.3. Công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị.

1.3.1 Ghi chép sổ sách theo dõi tài sản trang thiết bị y tế:

- Mẫu sổ theo dõi, quản lý tài sản không đúng quy định, ghi chép trùng lặp, không phản ánh được những nội dung cần theo dõi. Máy móc, thiết bị y tế không được dán tem nhãn đầy đủ để theo dõi, tra cứu. Các Trung tâm Y tế thực hiện kiểm kê tài sản, trang thiết bị y tế tại các Trạm Y tế năm 2017 rất chậm (đến tháng 5/2018 mới kiểm kê). Tại thời điểm thanh tra 2 đơn vị chưa tổ chức kiểm kê tài sản tại các Trạm Y tế năm 2018.

Trách nhiệm này thuộc về Giám đốc, kế toán theo dõi tài sản 2 đơn vị và Trưởng trạm các Trạm Y tế xã.

1.3.2 Về sử dụng các trang thiết bị y tế:

a) Tại các Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

Một số thiết bị y tế như máy điện tim 3 cần, máy xét nghiệm nước tiểu, máy tạo ô xy chưa được sử dụng thường xuyên để phục vụ khám chữa bệnh mà chỉ sử dụng khi Trung tâm Y tế tổ chức các đợt khám sàng lọc tại Trạm Y tế. Hiệu quả sử dụng trang thiết bị y tế thấp.

Trách nhiệm trực tiếp thuộc về Trưởng trạm các Trạm Y tế xã, trách nhiệm quản lý của Giám đốc và cán bộ theo dõi trang thiết bị y tế của Trung tâm Y tế.

b) Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

2

Ở các Trạm Y tế xã: Máy siêu âm, máy tạo ô xy, máy hút dịch, xông khí dung hầu như không được sử dụng để phục vụ khám, chữa bệnh, chỉ hoạt động khi Trung tâm Y tế có tổ chức đợt khám sàng lọc tại Trạm Y tế; máy xét nghiệm nước tiểu từ năm 2017 đến nay không sử dụng do không có que thử, gây lãng phí trong sử dụng trang thiết bị y tế. Hiệu quả sử dụng các trang thiết bị y tế thấp.

Trách nhiệm trực tiếp thuộc về Trưởng trạm các Trạm Y tế xã, trách nhiệm quản lý thuộc về Giám đốc và cán bộ theo dõi trang thiết bị y tế của Trung tâm Y tế.

1.3.3 Kiểm định, hiệu chỉnh, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế:

- Tại Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh: Các máy móc, thiết bị y tế chưa được kiểm định, hiệu chuẩn (trừ huyết áp kế và nhiệt kế y học).

- Tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn chưa thực hiện công tác kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với các đơn vị được thanh tra:

a) Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn:

Khắc phục, chấn chỉnh những sai sót, khuyết điểm trong công tác tổ chức cán bộ, trong khám chữa bệnh tại các Trạm Y tế và trong quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế.

Đề xuất, điều chỉnh, bổ sung phê duyệt những danh mục kỹ thuật tại từng Trạm Y tế xã. Kiểm tra, rà soát những trang thiết bị y tế hiện có nhưng người sử dụng chưa được đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kịp thời.

Tiến hành kiểm kê tài sản, trang thiết bị y tế năm 2018 tại các Trạm Y tế xã và tổ chức thanh lý những tài sản hư hỏng không sử dụng được đồng thời làm rõ trách nhiệm (nếu có) để xảy ra hư hỏng máy móc, thiết bị y tế. Những trang thiết bị y tế nào tại Trạm Y tế không có nhu cầu sử dụng thì điều chuyển cho các Trạm Y tế khác.

Có các biện pháp hữu hiệu để kịp thời đưa các trang thiết bị y tế vào sử dụng phục vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các Trạm Y tế xã.

Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm nghiêm túc đối với thủ trưởng đơn vị, cán bộ phụ trách công tác tổ chức cán bộ, cán bộ theo dõi phụ trách khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế xã, cán bộ theo dõi quản lý trang thiết bị y tế và Trưởng trạm các Trạm Y tế được thanh tra.

b) Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh:

2

Khắc phục, chấn chỉnh những sai sót, khuyết điểm trong công tác tổ chức cán bộ, trong khám chữa bệnh tại các Trạm Y tế và trong quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế.

Bổ sung quy hoạch Trưởng trạm các Trạm Y tế xã Tân Ninh, Gia Ninh và Xuân Ninh giai đoạn 2019-2020. Trước mắt bổ nhiệm, điều động lãnh đạo Trạm Y tế xã Tân Ninh.

Đề xuất, điều chỉnh, bổ sung phê duyệt những danh mục kỹ thuật tại từng Trạm Y tế xã. Kiểm tra, rà soát những trang thiết bị y tế hiện có nhưng người sử dụng chưa được đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kịp thời.

Tiến hành kiểm kê tài sản, trang thiết bị y tế năm 2018 tại các Trạm Y tế và tổ chức thanh lý những tài sản hư hỏng không sử dụng được. Những trang thiết bị y tế nào tại Trạm Y tế không có nhu cầu sử dụng thì điều chuyển cho các Trạm Y tế khác.

Có các biện pháp hữu hiệu để kịp thời đưa các trang thiết bị y tế vào sử dụng phục vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các Trạm Y tế xã.

Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm nghiêm túc đối với thủ trưởng đơn vị, cán bộ phụ trách công tác tổ chức cán bộ, cán bộ theo dõi phụ trách khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế xã, cán bộ theo dõi quản lý trang thiết bị y tế và Trưởng trạm các Trạm Y tế được thanh tra.

2. Đối với các Phòng thuộc Sở Y tế:

a) Phòng Nghiệp vụ Y:

- Tham mưu Giám đốc sở chỉ đạo các Trung tâm Y tế thống kê, rà soát danh mục kỹ thuật tại các trạm Y tế xã để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

- Chỉ đạo các Trung tâm Y tế tăng cường sử dụng trang thiết bị y tế hiện có để phục vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân tại các Trạm Y tế xã; tổ chức tập huấn chuyên môn khám, chữa bệnh cho một số nhân viên Trạm Y tế xã.

- Hướng dẫn thống nhất việc ghi chép sổ sách khi chỉ định các dịch vụ kỹ thuật tại Trạm Y tế xã.

b) Phòng Kế hoạch-Tài chính:

- Tham mưu Giám đốc sở chỉ đạo các Trung tâm Y tế tiến hành ngay việc kiểm kê tài sản năm 2018 tại các Trạm Y tế xã; điều chỉnh số liệu chính xác giá trị tài sản bàn giao các Trạm Y tế xã từ Phòng Y tế về Trung tâm Y tế năm 2017. Hướng dẫn việc lập sổ và cách ghi chép sổ tài sản sử dụng tại các Trạm Y tế xã. Hướng dẫn trình tự, thủ tục, thẩm quyền thanh lý tài sản tại các đơn vị.

12

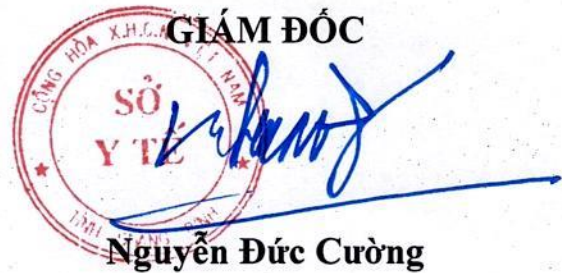
- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị y tế tại các Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế xã.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh; công tác tổ chức cán bộ; quản lý trang thiết bị y tế; quản lý và sử dụng vắc xin, sinh phẩm; niêm yết và thu giá dịch vụ tại Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn và Trung tâm Y tế huyện Quảng năm 2017 và 2018.

Yêu cầu Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh và các đơn vị, cá nhân có liên quan chấp hành nghiêm túc nội dung Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (qua Thanh tra sở) trước ngày 30/7/2019./.

Nơi nhận:

- TTYT Ba Đồn, TTYT Quảng Ninh;
- GD sở (b/c);
- Phòng NVY, KHTC;
- Website Sở Y tế Quảng Bình;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Cường